

Hóa học 11 Bài 12: Phân bón hóa học

Câu 1: Loại phân đạm nào sau đây có độ dinh dưỡng cao nhất?

- A. $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$.
- B. $\text{CO}(\text{NH}_2)_2$.
- C. NH_4NO_3 .
- D. NH_4Cl .

Câu 2: Cho các phản ứng sau:

- A. $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2 + 3\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc} \rightarrow 3\text{CaSO}_4 + 2\text{H}_3\text{PO}_4$ (1)
- B. $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2 + 2\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc} \rightarrow 2\text{CaSO}_4 + \text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2$ (2)
- C. $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2 + 4\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc} \rightarrow 3 \text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2$ (3)
- D. $\text{Ca}_3(\text{OH})_2 + 2\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc} \rightarrow \text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2 + 2\text{H}_2\text{O}$ (4)

Những phản ứng xảy ra trong quá trình điều chế supephotphat kép từ $\text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2$ là

- A. (2), (3).
- B. (1), (3).
- C. (2), (4).
- D. (1), (4).

Câu 3: Phát biểu nào sau đây không đúng?

- A. supephotphat kép có độ dinh dưỡng thấp hơn supephotphat đơn.
- B. Nitơ và photpho là hai nguyên tố không thể thiếu cho sự sống.
- C. Tất cả các muối nitrat đều bị nhiệt phân hủy.
- D. Tất cả các muối dihiđrophotphat đều dễ tan trong nước.

Câu 4: Cho các phát biểu sau:

- (1) Độ dinh dưỡng của phân đạm, phân lân và phân kali tính theo phần trăm khối lượng tương ứng của N_2O_5 ; P_2O_5 và K_2O .
- (2) Người ta không bón phân urê kèm với vôi.
- (3) Phân lân chứa nhiều photpho nhất là supephootphat kép.
- (4) Bón nhiều phân đạm amoni sẽ làm đất chua.
- (5) Quặng photphorit có thành phần chính là $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$.

Trong các phát biểu trên, số phát biểu đúng là

- A. 5.
- B. 2.
- C. 3.

D. 4.

Câu 5: Hàm lượng KCl có trong một loại phân kali có độ dinh dưỡng 50% là

A. 79,26%.

B. 95,51%.

C. 31,54%.

D. 26,17%.

Câu 6: Cho 44 gam NaOH vào dung dịch chứa 39,2 gam H_3PO_4 . Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn. Đem cô cạn dung dịch đến khô, thu được lượng muối khan là

A. 50 gam Na_3PO_4 .

B. 15 gam Na_2HPO_4 .

C. 19,2 gam NaH_2PO_4 và 14,2 gam NaH_2PO_4 .

D. 14,2 gam NaH_2PO_4 và 49,2 gam Na_3PO_4 .

Câu 7: Cho 2016 lít khí NH_3 (đktc) vào dung dịch chứa a gam H_3PO_4 . Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, cô cạn dung dịch được hỗn hợp amophot chứa 3960 gam $(NH_4)_2HPO_4$. Giá trị của a là

A. 8820.

B. 4900.

C. 5880.

D. 7840.

Câu 8: Một loại phân supephotphat kép có chứa 69,62% muối canxi dihiđrôphosphat, còn lại gồm các chất không chứa photpho. Độ dinh dưỡng của loại phân lân này là

A. 48,52%.

B. 45,75%.

C. 42,25%.

D. 39,76%.

Đáp án Câu hỏi [trắc nghiệm Hóa học 11](#)

1. B	2. B	3. A	4. D	5. A	6. D	7. C	8. C
------	------	------	------	------	------	------	------

Câu 7: Hỗn hợp amophot: $(NH_4)_2HPO_4$ (30 mol) và $NH_4H_2PO_4$ (x mol)

Bảo toàn nguyên tố N $\Rightarrow x = 30$

Bảo toàn nguyên tố P $\Rightarrow n_{H_3PO_4} = 60 \text{ mol} \Rightarrow a = 60.98 = 5880 \text{ (gam)}$

Câu 8:

100 gam phân lân có 69,62 gam $Ca(H_2PO_4)_2$ ($\approx 0,2975 \text{ mol}$)

$\Rightarrow n_{P_2O_5} = 0,2975 \text{ mol}$

$$\Rightarrow m_{\text{P}_2\text{O}_5} = 42,25\text{g}$$